

DN - BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH - QUÍ 4 NĂM 2013

Chỉ tiêu	Mã số	Th. minh	Quý này năm nay (1/10 - 31/12) 2013	Quý này năm trước (1/10 - 31/12) 2012	Số lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này (năm nay) 2013	Số lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này (năm trước) 2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	312,990,579,796	375,774,508,555	1,787,293,488,970	2,081,574,647,860
2. Các khoản giảm trừ	02		0		0	
3. Doanh thu thuần về BH và c/c DV(10=01-02)	10		312,990,579,796	375,774,508,555	1,787,293,488,970	2,081,574,647,860
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	308,664,718,448	367,464,057,036	1,719,605,429,301	2,013,430,082,627
5. Lợi nhuận gộp về BH và c/c DV(20=10-11)	20		4,325,861,348	8,310,451,519	67,688,059,669	68,144,565,233
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	18,981,189,580	18,730,728,506	45,428,267,720	53,471,050,135
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	18,328,099,749	13,061,146,507	60,877,284,839	56,791,916,138
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		16,924,833,086	6,367,301,188	43,655,960,895	44,540,716,367
8. Chi phí bán hàng	24		6,114,021,924	7,089,153,374	31,211,379,019	30,733,439,316
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5,347,005,715	12,147,227,925	16,892,351,077	22,983,257,472
10. Lợi nhuận thuần từ h/động KD(30=20+(21-22)-(24+25)	30		(6,482,076,460)	(5,256,347,781)	4,135,312,454	11,107,002,442
11. Thu nhập khác	31		4,201,952,156	261,863,854	5,149,102,721	296,832,521
12. Chi phí khác	32		565,840,146	26,715,894	1,406,266,640	325,502,265
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		3,636,112,010	235,147,960	3,742,836,081	(28,669,744)
14. Phần lãi lỗ trong công ty LK,LD	45		0		0	
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(2,845,964,450)	(5,021,199,821)	7,878,148,535	11,078,332,698
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	498,273,531	511,752,570	498,273,531	511,752,570
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	0	(511,752,570)		(511,752,570)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN (60=50-51-52)	60		(3,344,237,981)	(5,021,199,821)	7,379,875,004	11,078,332,698
18.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61					
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	62					
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70				586	834

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thu Hà

Lê Xuân Chất

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHẠM MINH SƠN